ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 108 /BC-UBND	*Tây Sơn, ngày 08 tháng 04năm 2021*

BÁO CÁO
Tổng kết tình hình tổ chức, hoạt động và điều hành của Ủy ban nhân dân huyện nhiệm kỳ 2016 - 2021

Thực hiện Chương trình kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện và căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, Ủy ban nhân dân huyện báo cáo tổng kết tình hình tổ chức, hoạt động và điều hành trong nhiệm kỳ 2016 - 2021 với các nội dung chủ yếu sau đây:

I. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA UBND HUYỆN

1. Thuận lợi

Trong nhiệm kỳ 2016 - 2021, Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XX trong bối cảnh có những thuận lợi cơ bản như: Tình hình chính trị trong nước ổn định, quốc phòng - an ninh được đảm bảo, công cuộc đổi mới, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế tiếp tục đạt được những thành tựu quan trọng. Đối với huyện ta, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh và sự giúp đỡ của các sở, ban, ngành của tỉnh; sự lãnh đạo sâu sát, kịp thời của Huyện ủy; sự đoàn kết, thống nhất và nỗ lực vượt qua khó khăn của Đảng bộ, chính quyền, quân và dân trong toàn huyện; kế thừa những thành quả phát triển kinh tế - xã hội từ những năm trước,…đã tạo tiền đề quan trọng cho sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của huyện. Đó chính là điều kiện thuận lợi để Ủy ban nhân dân huyện được tổ chức và hoạt động ổn định, duy trì và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính nhà nước.

2. Khó khăn

Bên cạnh những thuận lợi cơ bản nêu trên, trong nhiệm kỳ qua, tình hình thế giới, khu vực và Biển Đông diễn biến phức tạp; tình hình kinh tế - xã hội của đất nước có nhiều khó khăn do ảnh hưởng bởi sự biến động của nền kinh tế thế giới; những tác động tiêu cực, mặt trái của nền kinh tế thị trường; sự bùng nổ của công nghệ thông tin tuy mang lại nhiều lợi ích song vẫn còn những kẽ hở để các

thế lực thù địch lợi dụng tác động, làm giảm lòng tin của một bộ phận Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước. Bên cạnh đó, một số quy định của pháp luật có nội dung còn thiếu thống nhất, chưa kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn đã làm ảnh hưởng đến hiệu quả của công tác quản lý nhà nước. Trong huyện, những yếu kém nội tại của nền kinh tế như: Xuất phát điểm của huyện khá thấp; cơ cấu kinh tế của huyện chuyển dịch còn chậm, sức cạnh tranh hàng hóa thấp; quy hoạch chưa đồng bộ; phát triển công nghiệp còn chậm; khai thác hiệu quả lĩnh vực du lịch chưa tương xứng với tiềm năng; nguồn thu ngân sách Nhà nước hàng năm còn nhiều khó khăn và huy động vốn toàn xã hội cho đầu tư phát triển còn nhiều hạn chế; tình hình xã hội vẫn còn một số vấn đề bức xúc; thu nhập và đời sống của một bộ phận Nhân dân còn khó khăn; biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, nhất là đại dịch Covid-19 đã gây nhiều thiệt hại và tác động tiêu cực đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của Nhân dân trong huyện. Chính những vấn đề này cũng đã ảnh hưởng nhất định đến công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân huyện trong nhiệm kỳ qua.

II. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Trong nhiệm kỳ 2016 - 2021, được sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời sâu sát của tỉnh, của Huyện ủy, với quyết tâm của chính quyền các cấp và sự nỗ lực, phấn đấu của cán bộ, công chức, viên chức của huyện, UBND huyện đã kịp thời cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XX và các Nghị quyết hàng năm của Huyện ủy, HĐND huyện thành các chương trình, kế hoạch thực hiện có hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội và đạt được nhiều kết quả quan trong. Hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp được nâng lên; hệ thống chính trị và khối đoàn kết toàn dân được củng cố vững mạnh. Kinh tế tiếp tục tăng trưởng; cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động chuyển dịch theo hướng tích cực; năng suất lao động được nâng lên. Giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ tiếp tục phát triển; công tác bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu được quan tâm. Văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ; an sinh xã hội được đảm bảo. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân ngày càng vững chắc. Công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, giải quyết khiếu nại, tố cáo có nhiều chuyển biến tích cực, kết quả từng lĩnh vực cụ thể như sau:

1. Về xây dựng, kiện toàn tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân huyện (UBND)

Trong nhiệm kỳ qua, Ủy ban nhân dân huyện đã chú trọng củng cố, kiện toàn về tổ chức và hoạt động; xây dựng và thực hiện tốt Quy chế làm việc của Ủy

ban nhân dân, phân công trách nhiệm cho các thành viên của Ủy ban nhân dân và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân huyện khóa XI đã bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên Ủy ban nhân dân huyện nhiệm kỳ 2016 - 2021 bảo đảm theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện được tổ chức theo đúng quy định tại Nghị định số 37/2014/NĐ-CP của Chính phủ. Theo đó, Ủy ban nhân dân huyện có 12 cơ quan chuyên môn. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện được quy định theo hướng thực hiện chức năng quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lắp chức năng, nhiệm vụ, hạn chế việc đùn đẩy trách nhiệm giữa các phòng, ban, ngành thuộc huyện.

Trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện luôn tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, kết hợp trách nhiệm của tập thể với đề cao trách nhiệm cá nhân của Chủ tịch và của từng thành viên Ủy ban nhân dân; chấp hành nghiêm túc sự lãnh đạo của Đảng, các quy định của Hiến pháp, pháp luật; thống nhất quản lý thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Chú trọng nâng cao năng lực quản trị, dự báo và xây dựng, đề xuất các cơ chế chính sách; đề cao trách nhiệm giải trình; coi trọng việc tham vấn ý kiến chuyên gia và phản biện xã hội; bảo đảm hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động quản lý nhà nước từ huyện đến cơ sở và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Tăng cường phân cấp cho các ngành chuyên môn và chính quyền cấp dưới gắn với đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành.

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân huyện

Trong nhiệm kỳ 2016 - 2021, mặc dù có nhiều khó khăn và thách thức, song Ủy ban nhân dân huyện đã đề ra và thực hiện nhiều giải pháp chỉ đạo, điều hành hiệu quả nên nền kinh tế của huyện tiếp tục tăng trưởng và có lĩnh vực phát triển khá, tốc độ tăng trưởng của các ngành sản xuất chính tăng tương đối cao, mức tăng bình quân hàng năm là 13,1% (Nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XX đề ra 12%). Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng và tích cực: Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp - xây dựng 34,1%; thương mại - dịch vụ - du lịch 46%; nông - lâm - ngư nghiệp 19,9% (Nghị quyết Đại hội XX tương ứng: 34% - 46% - 20%); các hoạt động văn hóa - xã hội có chuyển biến tiến bộ, đời sống vật

chất và tinh thần của Nhân dân tiếp tục được cải thiện; thu nhập bình quân đầu người năm 2020 đạt 45,3 triệu đồng, tăng 17,8 triệu đồng so với năm 2015. An ninh chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, công tác xây dựng chính quyền, thực hiện các Quy chế phối hợp đạt hiệu quả rõ rệt.

2.1. Lĩnh vực kinh tế

- Sản xuất nông nghiệp phát triển toàn diện, hầu hết các chỉ tiêu về sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản đều đạt và vượt kế hoạch đề ra; xây dựng nông thôn mới đạt nhiều kết quả tích cực

Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm của ngành nông, lâm, thủy sản đạt 4,0% (Nghị quyết đề ra 4,0%). Trong đó, tốc độ tăng trưởng của ngành nông nghiệp 3,4%, ngành lâm nghiệp 11,3%, ngành thủy sản 10,2%. Giá trị sản phẩm trồng trọt và nuôi trồng thủy sản trên 1ha năm 2020 đạt 105,5 triệu đồng, tăng 18,2 triệu đồng/1ha so với năm 2015.

Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Huyện ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX của Đảng bộ huyện về "Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2015 - 2020". Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án "Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững" bước đầu đã có hiệu quả. Đẩy mạnh việc chuyển đổi mùa vụ, cơ cấu cây trồng, tăng nhanh diện tích sản xuất cây trồng cạn có hiệu quả kinh tế cao, phát triển vùng nguyên liệu đối với cây trồng chủ lực, tăng cường áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, cơ giới hóa, triển khai thực hiện nhiều mô hình cánh đồng mẫu lớn. Từ năm 2018 đến nay, toàn huyện có 100% diện tích sản xuất lúa chuyển đổi từ 3 vụ lúa/năm sang 2 vụ lúa/năm; năng suất lúa bình quân năm 2020 ước đạt 69,4 tạ/ha tăng 6,1tạ/ha so với năm 2015. Sản lượng lương thực cây có hạt hàng năm đạt 72.000 tấn (Nghị quyết đề ra 70.000 tấn). Nhiều mô hình kinh tế đạt hiệu quả, năng suất, sản lượng cây trồng hàng năm đều tăng, mang lại giá trị kinh tế cao. Hình thành một số vùng sản xuất rau tập trung tại các xã, thị trấn như: Tây Giang, Bình Tường, Bình Thành, Bình Hòa và thị trấn Phú Phong, đặc biệt là duy trì và mở rộng vùng sản xuất rau an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP tại HTX Nông nghiệp Thuận Nghĩa mang lại hiệu quả kinh tế cao. Các công trình thủy lợi và hạ tầng kỹ thuật phục vụ cho nông nghiệp tiếp tục được đầu tư xây dựng; đặc biệt, năm 2020, hệ thống kênh tưới Thượng Sơn và một số công trình thủy lợi lớn khác đã hoàn thành đưa vào khai thác, góp phần mở rộng diện tích tưới tiêu và nâng cao hiệu quả sản xuất.

Chăn nuôi tăng trưởng khá cả về số lượng và chất lượng; nhiều mô hình chăn nuôi trang trại, gia trại phát triển, góp phần tăng thu nhập, cải thiện đời sống người chăn nuôi. Tổng đàn gia súc, gia cầm của huyện đến năm 2020 có 835,7 nghìn con, tăng 184 nghìn con so với năm 2015; tập trung chỉ đạo phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao, tỷ lệ bò lai năm 2020 đạt 95% tổng đàn; đàn lợn phát triển theo hướng hướng nạc; sản lượng thịt hơi xuất chuồng (trâu, bò, lợn) năm 2020 ước đạt 20.014 tấn (Nghị quyết 19.600 tấn). Đến năm 2020, giá trị ngành chăn nuôi chiếm 44,8% trong cơ cấu ngành nông nghiệp (Nghị quyết 40%).

Ngành lâm nghiệp phát triển theo hướng khoanh nuôi, trồng mới. Công tác quản lý, bảo vệ, phòng cháy chữa cháy và phát triển tài nguyên rừng được chú trọng thực hiện; diện tích rừng trồng tập trung bình quân hàng năm đạt trên 700ha; tổng diện tích rừng các loại đến năm 2020 có 37.620ha, tỷ lệ che phủ rừng đạt 54,35%, tăng 6,35% so với năm 2015 (Nghị quyết đề ra 48%). Các dự án bảo vệ và phát triển rừng tiếp tục được thực hiện có hiệu quả. Từng bước phát triển trồng rừng kinh doanh gỗ lớn, hướng tới chế biến gỗ dân dụng để tăng thu nhập trên đơn vị diện tích. Tăng cường chỉ đạo đẩy mạnh liên kết cấp chứng chỉ FSC trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm gỗ theo hướng phát triển rừng bền vững. Phát triển nhiều mô hình kinh tế trang trại, vườn rừng kết hợp chăn nuôi gia súc có hiệu quả, nhiều hộ gia đình đã thoát nghèo, vươn lên làm giàu từ kinh tế rừng.

Sản xuất thủy sản duy trì ổn định, tiếp tục phát triển nuôi cá theo hình thức nuôi quản canh, bán thâm canh quy mô hộ gia đình. Đến cuối năm 2020, diện tích nuôi cá nước ngọt đạt 204,4ha (tăng 7,4ha), sản lượng 523,2 tấn tăng 107,7 tấn so với năm 2015. Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm của ngành thủy sản đạt 10,2%.

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đạt nhiều kết quả tích cực. Đến cuối năm 2020, toàn huyện có 10/13 xã đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm tỷ lệ 76,92%; bình quân mỗi xã đạt 17,85 tiêu chí, không có xã đạt dưới 7 tiêu chí. Qua rà soát các tiêu chí của huyện nông thôn mới, huyện đạt 5/9 tiêu chí (gồm: Tiêu chí quy hoạch, thủy lợi, điện, an ninh trật tự an toàn xã hội, chỉ đạo xây dựng nông thôn mới).

- Ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tiếp tục có bước phát triển khá

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Huyện ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XX về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề giai đoạn 2015 - 2020. Tập trung chỉ đạo rà soát lập thủ tục để đề nghị UBND tỉnh phê duyệt thành lập cụm công nghiệp; đồng thời lập quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch các cụm công

nghiệp trên địa bàn. Trong 5 năm qua, đã hoàn thành việc thành lập 12/12 cụm công nghiệp; đã tổ chức lập quy hoạch chi tiết đối với 4 cụm công nghiệp, nâng số cụm công nghiệp được lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 lên 10/12 cụm, tăng 4 cụm công nghiệp so với năm 2015.

Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách thu hút đầu tư trên địa bàn. Tập trung chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ doanh nghiệp khôi phục, phát triển sản xuất, mở rộng thị trường; đầu tư, đổi mới thiết bị, công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất, sức cạnh tranh…Công tác xúc tiến đầu tư có nhiều chuyển biến, trong 5 năm qua đã kêu gọi được 63 dự án đầu tư vào địa bàn huyện, tổng mức đầu tư các dự án trên 5.890 tỷ đồng, dự kiến giải quyết việc làm cho khoảng 6.000 lao động. Các ngành công nghiệp chủ lực của huyện như sản xuất vật liệu xây dựng, chế biến lâm sản, may mặc tiếp tục duy trì và phát triển. Nhiều cụm công nghiệp đã đi vào hoạt động, phát huy hiệu quả. Công tác bảo vệ môi trường trong sản xuất công nghiệp, nhất là môi trường tại các cụm công nghiệp, làng nghề được chú trọng. Tính đến cuối năm 2020, toàn huyện có 1.880 cơ sở sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, giải quyết việc làm thường xuyên cho gần 10.000 lao động. Riêng trong các cụm công nghiệp có 139 doanh nghiệp và cơ sở sản xuất, giải quyết việc làm, tạo thu nhập cho gần 3.000 lao động. Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm của ngành công nghiệp - TTCN - XD 11,1% (Nghị quyết đề ra 10%).

Việc chuyển đổi, xóa bỏ lò gạch ngói nung thủ công sang sản xuất vật liệu nung theo công nghệ tiên tiến, ít ô nhiễm môi trường và không nung được tập trung thực hiện, đến nay toàn huyện đã thực hiện tháo dỡ, chấm dứt hoạt động 842/958 lò gạch ngói nung thủ công. Hoạt động sản xuất tại các làng nghề truyền thống đã được công nhận được duy trì ổn định, tạo nhiều việc làm cho 700 lao động nông thôn.

- Ngành thương mại, dịch vụ, du lịch tiếp tục phát triển và duy trì tốc độ tăng trưởng khá

UBND huyện đã xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Huyện ủy về "Tập trung phát triển mạnh du lịch, dịch vụ, thương mại thành ngành kinh tế trọng tâm của huyện, giai đoạn 2015 - 2020" đạt được nhiều kết quả. Hoạt động du lịch, dịch vụ, thương mại có bước phát triển mạnh cả về số lượng và chất lượng, góp phần quan trọng vào sự tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Tổng giá trị sản xuất của ngành du lịch, dịch vụ, thương mại giai đoạn 2015 - 2020 đạt 35.710,9 tỷ đồng. Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm đạt 16,3% (Nghị quyết 16%). Tỷ trọng của ngành du lịch, dịch

vụ, thương mại chiếm 46% trong tổng cơ cấu kinh tế của huyện (Nghị quyết 46%).

Hạ tầng dịch vụ, du lịch tiếp tục được đầu tư xây dựng. Đã phối hợp với các ngành của tỉnh đầu tư xây dựng, tôn tạo một số di tích lịch sử, văn hoá và công trình hạ tầng phục vụ phát triển du lịch như: Nâng cấp mở rộng Bảo tàng Quang Trung, nâng cấp khu di tích Gò Lăng (đền thờ thân phụ thân mẫu Tây Sơn Tam Kiệt), khu chứng tích Gò Dài (xã Tây Vinh), khu tưởng niệm Chiến thắng Thuận Ninh, đầu tư nâng cấp các võ đường Hồ Sừng, Phan Thọ, nâng cấp và mở rộng đường qua các di tích lịch sử văn hóa Quốc gia trên địa bàn huyện (giai đoạn 1); đường từ Đài Kính Thiên đến lăng Mai Xuân Thưởng (xã Bình Tường), đường kết nối với tháp chăm Dương Long (xã Tây Bình),…Thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến, phát triển du lịch, giới thiệu các di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh, các lò võ cổ truyền và các sản phẩm đặc trưng của địa phương. Hằng năm, có trên 300.000 lượt khách đến tham quan, du lịch, nghiên cứu tại huyện. Tổ chức Hội thảo phát triển sản phẩm du lịch Tây Sơn - Bình Định; phối hợp với Sở Du lịch xây dựng mô hình du lịch cộng đồng tại làng rau VietGap Thuận Nghĩa; tiến hành đăng ký, xác lập quyền sở hữu nhãn hiệu truyền thống rượu đậu xanh Tây Sơn, xây dựng quy chế quản lý nhãn hiệu để tiếp tục hoàn thiện, phát triển sản phẩm rượu đậu xanh.

Nhiều cửa hàng, cửa hiệu, cơ sở kinh doanh hoạt động hiệu quả, dịch vụ vận tải tăng khá. Đã hình thành và phát triển các loại hình hoạt động với nhiều thành phần kinh tế tham gia; mạng lưới bán buôn, bán lẻ được mở rộng. Tính đến cuối năm 2020, toàn huyện có 8.727 cơ sở, doanh nghiệp kinh doanh trên lĩnh vực thương mại, dịch vụ (tăng 235 cơ sở so với năm 2015) với 20.800 lao động. Đầu tư xây dựng mới 02 chợ và tiếp tục khai thác, sử dụng hiệu quả 18 chợ hiện có trên địa bàn (tăng 02 chợ so với năm 2015); thu hút nhà đầu tư xây dựng công viên nước tại khu dân cư và dịch vụ đê bao sông Kôn. Hệ thống nhà hàng, khách sạn, nhà nghỉ trên địa bàn huyện tiếp tục được đầu tư phát triển. Đến năm 2020, toàn huyện có 13 khách sạn, 19 nhà nghỉ, 50 nhà hàng và cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. Dịch vụ vận tải hàng hóa và vận chuyển hành khách tiếp tục phát triển, toàn huyện có 650 xe vận tải các loại, trong đó có 18 xe khách với nhiều đầu xe chất lượng cao đi các tỉnh; tiếp tục khai thác có hiệu quả Bến xe Trung tâm. Hệ thống bán lẻ xăng dầu tiếp tục đầu tư, đến năm 2020 toàn huyện có 30 điểm bán lẻ xăng dầu hoạt động, tăng 03 điểm so với năm 2015. Hoạt động bưu chính viễn thông phát triển nhanh, chất lượng phục vụ ngày càng tốt hơn, đã phủ kín các mạng điện thoại cố định và di động, đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc của Nhân dân và hoạt động quản lý điều hành của chính quyền các cấp trên địa

bàn huyện; số lượng người sử dụng điện thoại di động ngày càng tăng. Dịch vụ bảo hiểm, dịch vụ tài chính ngày càng phát triển.

- Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tiếp tục được tăng cường đầu tư, một số công trình hoàn thành đưa vào sử dụng phát huy hiệu quả thiết thực, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của huyện

Trong nhiệm kỳ qua, UBND huyện đã tập trung chỉ đạo ưu tiên bố trí vốn và tranh thủ nhiều nguồn vốn đầu tư xây dựng 189 công trình, dự án, trong đó có: 29 công trình giao thông, 12 công trình thủy lợi, 35 công trình dân dụng, 03 công trình y tế, 57 công trình trường học, 02 công trình nước sạch, 29 công trình quy hoạch và 22 công trình khác với tổng mức đầu tư 1.157,48 tỷ đồng. Trong đó có một số công trình có quy mô lớn như: Khu dân cư phía Nam Quốc lộ 19, khu dân cư Soi Khánh - Soi Cát, khu dân cư phía bắc Nguyễn Thiện Thuật, khu dân cư sinh thái Bàu bà Lặn, khu dân cư ngã 3 Quốc lộ 19 - đường Nguyễn Huệ, khu dân cư đồng Cây Keo, đường Bảo tàng Quang Trung - Hầm Hô, hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Bình Nghi, hệ thống kênh mương Đồng Đồn xã Bình Tân (giai đoạn 2), kè sông Kôn khối Thuận Nghĩa, hệ thống thủy lợi Kiền Giang, nâng cấp Nghĩa trang liệt sỹ Phú Phong, nâng cấp đường Võ Xán, đường Nguyễn Sinh Sắc nối dài, đường Mai Xuân Thưởng, nâng cấp đường Tây Vinh - Cát Hiệp, hệ thống điện chiếu sáng Quốc lộ 19,…Hoàn thành quy hoạch phân khu 1/2.000 khu đô thị phía Nam Quốc lộ 19, quy hoạch phân khu 1/2.000 khu đô thị phía Đông thị trấn Phú Phong, quy hoạch phân khu 1/2.000 khu trang trại kết hợp với du lịch sinh thái xã Tây Phú, quy hoạch phân khu 1/2.000 khu trang trại kết hợp với du lịch sinh thái dọc tuyến đường vào Đài Kính Thiên đến xã Vĩnh An. Phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh triển khai quy hoạch, xây dựng các công trình trọng điểm như: Quy hoạch chung huyện Tây Sơn đến năm 2035, hệ thống kênh tưới Thượng Sơn, xây dựng Đập Lỗ Môn, kè sông Kút, kè sông Quéo, kè sông Kôn; đường từ trung tâm xã Bình Tân đi làng M6; đường qua các di tích văn hóa lịch sử Quốc gia (giai đoạn 1); đường từ Đài Kính Thiên đến lăng Mai Xuân Thưởng (xã Bình Tường); xây dựng các cầu dân sinh thuộc dự án LRAMP, hệ thống điện chiếu sáng cầu An Thái, hệ thống điện chiếu sáng tuyến QL 19 đoạn từ giáp ranh thị xã An Nhơn đến Cầu Đồng Sim,…nhiều công trình đã đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả.

- Đã chú trọng đầu tư phát triển kinh tế - xã hội miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tranh thủ các nguồn vốn từ Chương trình 135, Nghị quyết 39 và các chương trình mục tiêu khác đầu tư xây dựng tăng cường kết cấu hạ tầng, xây dựng nhà ở, hỗ trợ phát triển sản xuất, hỗ trợ học sinh,…cho các xã, thôn đặc biệt khó khăn, đã tạo được chuyển biến tích cực và góp phần nâng cao đời sống vật

chất và tinh thần cho đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa trong huyện. Tính đến cuối năm 2020, toàn huyện còn 2 thôn (thôn M6, thôn Thuận Ninh xã Bình Tân) và 01 xã (Vĩnh An) đặc biệt khó khăn, giảm 3 thôn đặc biệt khó khăn so với năm 2015 bao gồm: thôn Đồng Sim (xã Tây Xuân), thôn Phú Lâm (xã Tây Thú), thôn Nam Giang (xã Tây Giang).

- Công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường được tăng cường; tập trung thực hiện có hiệu quả công tác giải phóng mặt bằng

UBND huyện đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành trong huyện thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Trung ương, tỉnh và Huyện ủy về công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường trên địa bàn. Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2016 - 2020. Đã tiến hành giao đất ở cho trên 1.200 trường hợp với tổng diện tích trên 10,9ha. Trình UBND tỉnh quyết định cho 52 tổ chức thuê đất với tổng diện tích 80ha. UBND huyện đã phê duyệt và thực hiện 156 phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Khảo sát đề nghị tỉnh đưa vào quy hoạch 42 mỏ khoáng sản (đất, cát) với tổng diện tích trên 120,4ha. Trong đó có 15 mỏ cát, 8 mỏ đất đã được UBND tỉnh cấp phép khai thác. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản.

Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường và thu gom xử lý chất thải trên địa bàn. Tiếp tục duy trì hoạt động của bãi chôn lấp chất thải rắn của huyện. Đến nay, toàn huyện có 14/15 xã thị trấn thu gom rác thải và đưa về xử lý tập trung tại bãi chôn lấp của huyện. Bên cạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, UBND huyện đã chú trọng đến công tác tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm trên lĩnh vực môi trường. Thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân xây dựng đề án, kế hoạch bảo vệ môi trường trình cấp thẩm quyền phê duyệt. Thực hiện hoàn thành phương án hỗ trợ chuyển đổi nghề và di dời các cơ sở chế biến tinh bột mì gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn huyện theo đúng Nghị quyết HĐND huyện đã đề ra.

- Tài chính, thu ngân sách và hoạt động tín dụng: Tổng thu ngân sách 5 năm (2016 - 2020) đạt 2.594 tỷ đồng; trong đó, thu phát sinh trên địa bàn đạt 872 tỷ đồng, tốc độ tăng thu ngân sách phát sinh trên địa bàn bình quân hàng năm 14,9% (Nghị quyết đề ra 14%); thu tiền sử dụng đất 391,04 tỷ đồng. Tổng chi ngân sách trong 5 năm 2.335 tỷ đồng. Đến cuối năm 2020, toàn huyện có 5 chi nhánh, phòng giao dịch các ngân hàng và 04 quỹ tín dụng nhân dân hoạt động

trên lĩnh vực tài chính. Hoạt động kinh doanh của các ngân hàng, quỹ tín dụng ngày càng phát triển, tổng dư nợ luôn tăng trưởng, đã đáp ứng nhu cầu vay vốn phát triển sản xuất và tiêu dùng cho Nhân dân, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh. Đặc biệt các nguồn vốn từ ngân hàng chính sách xã hội huyện với lãi suất ưu đãi, đã tạo điều kiện nên nhiều hộ nông dân có vốn cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường, cho con em học tập, phát triển sản xuất tăng thu nhập, nâng cao đời sống, phát triển kinh tế gia đình, góp phần làm giảm hộ nghèo vượt chỉ tiêu nghị quyết đề ra.

2.2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

- *Các hoạt động văn hóa - thông tin, truyền thanh, thể dục thể thao* có bước phát triển. Hệ thống truyền thanh được đầu tư và nâng cấp, nhờ đó chất lượng được nâng lên. Công tác thông tin tuyên truyền được triển khai với nhiều hình thức phong phú, hệ thống tuyên truyền trực quan được quan tâm đầu tư xây dựng; nội dung tuyên truyền đã bám sát và kịp thời phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương. Phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*" từng bước đi vào chiều sâu. Đến cuối năm 2020, toàn huyện có 123/128 cơ quan, đơn vị, 73/76 thôn, làng, khối phố được công nhận, bảo lưu, công nhận lại danh hiệu văn hóa; hàng năm, có trên 94% hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa (Nghị quyết đề ra 90%), 10/13 xã được công nhận xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới. Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao có nhiều tiến bộ; tổ chức đoàn vận động viên tham gia và đạt giải nhất toàn đoàn tại Đại hội thể dục - thể thao cấp tỉnh lần thứ VIII. Phối hợp tổ chức thành công các sự kiện chính trị, lễ hội, nhất là Lễ kỷ niệm chiến thắng Ngọc Hồi - Đống Đa và Liên hoan Quốc tế Võ cổ truyền Bình Định. Tiếp tục phối hợp đầu tư xây dựng hai lò võ Hồ Sừng và Phan Thọ, góp phần bảo tồn, phát triển giá trị võ cổ truyền Bình Định và phục vụ du lịch. Tổ chức thành công ngày hội văn hóa xã Vĩnh An mở rộng hàng năm. Phối hợp lập hồ sơ đề nghị cấp thẩm quyền công nhận thêm 5 di tích lịch sử cấp tỉnh, cấp quốc gia, nâng tổng số di tích và thắng cảnh trên địa bàn được công nhận 20 di tích gồm có 10 di tích cấp quốc gia và 10 di tích cấp tỉnh (trong đó khu Đền thờ Tây Sơn Tam kiệt và Tháp Chăm Dương Long được công nhận là di tích quốc gia đặc biệt). Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh các dịch vụ văn hóa hoạt động đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

- *Chất lượng giáo dục và đào tạo có chuyển biến tiến bộ, quy mô giáo dục tiếp tục được củng cố và mở rộng.* Mạng lưới trường, lớp học ở các bậc học mầm non, phổ thông, trung tâm dạy nghề và trung tâm học tập cộng đồng phát triển phù hợp với phân bố dân cư và địa hình của huyện, đáp ứng tốt hơn nhu cầu học tập của Nhân dân, góp phần nâng cao dân trí và chất lượng nguồn nhân lực. Đội

ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên được chuẩn hóa và nâng chuẩn. Chất lượng dạy và học của các cơ sở giáo dục được duy trì và có bước phát triển. Tỷ lệ học sinh đi học trong độ tuổi khá cao và duy trì ở tất cả các cấp học, tỷ lệ học sinh bỏ học ngày càng giảm, số lượng học sinh khá giỏi năm sau tăng hơn so với năm trước. Giữ vững kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập trung học cơ sở mức độ 2, đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi ở 100% xã, thị trấn. Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia được chú trọng, tính đến nay toàn huyện có 36/56 trường đạt chuẩn quốc gia (03 trường mầm non, 17 trường tiểu học, 14 trường trung học cơ sở và 02 trường trung học phổ thông). Hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập tiếp tục được đẩy mạnh. Việc thực hiện chính sách đào tạo, đãi ngộ, thu hút nguồn dân lực trình độ cao được quan tâm thực hiện.

- Tiếp tục thực hiện tốt các chương trình quốc gia về y tế; công tác y tế dự phòng, phòng chống dịch bệnh và vệ sinh môi trường được chú trọng:

Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số tiếp tục được triển khai thực hiện có hiệu quả. Công tác y tế dự phòng, phòng chống dịch bệnh và vệ sinh môi trường được quan tâm. Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân có nhiều tiến bộ; mức hưởng thụ các dịch vụ y tế của Nhân dân ngày càng tăng, đặc biệt là trẻ em, người cao tuổi, người nghèo, đối tượng chính sách, đồng bào dân tộc thiểu số. Hợp nhất Trung tâm Y tế dự phòng huyện và Bệnh viện Đa khoa khu vực Phú Phong thành Trung tâm Y tế huyện. Mạng lưới y tế xã, thôn tiếp tục được củng cố, 15/15 trạm y tế xã, thị trấn có bác sĩ (trong đó, có 12/15 trạm y tế có bác sĩ tại trạm và 03 trạm y tế có bác sĩ tăng cường). Đến năm 2020, có 15/15 trạm y tế xã, thị trấn duy trì đạt chuẩn quốc gia về y tế xã. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình có tiến bộ, tỷ suất sinh hàng năm giảm bình quân 0,3‰ (Nghị quyết đề ra 0,3‰). Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, công tác quản lý hành nghề y dược tư nhân được thực hiện thường xuyên. Công tác thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân và bảo hiểm xã hội được chú trọng, đến năm 2020 tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế toàn huyện đạt 93,02% dân số, tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 8,4%.

UBND huyện đã chỉ đạo quyết liệt công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn. Đã thành lập Ban Chỉ đạo và tổ giúp việc cấp huyện, chỉ đạo các xã, thị trấn thành lập Ban Chỉ đạo ở địa phương. Thành lập các tổ phản ứng nhanh, các tổ giám sát ở cộng đồng. Triển khai quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19; tiếp tục chỉ đạo Trung tâm Y tế giám sát, điều tra dịch tễ kịp thời, không để phát sinh dịch. Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19. Tổ chức theo dõi, quản lý chặt chẽ

các trường hợp đến, về từ vùng dịch hoặc qua vùng có dịch Covid-19 và thực hiện các biện pháp cách ly theo quy định. Tổ chức triển khai phun hóa chất khử trùng tại các địa điểm tập trung đông người như: Trường học, công sở, chợ, bến xe… Thành lập chốt kiểm soát dịch bệnh Covid-19 tại xã Tây Thuận. Ngoài ra, UBND huyện đã phối hợp với Sở Y tế tỉnh và Trung tâm Huấn luyện Quân sự Quốc gia II thành lập 02 cơ sở cách ly y tế trên địa bàn; bổ sung kinh phí từ ngân sách địa phương để mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh. Triển khai thực hiện đúng, đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ cho hơn 22 nghìn đối tượng bị ảnh hưởng do đại dịch Covid-19 với tổng số tiền trên 23 tỷ đồng. Đến nay, trên địa bàn huyện chưa phát hiện trường hợp mắc Covid-19.

- Công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm, đào tạo nghề, xuất khẩu lao động, thực hiện các chế độ chính sách đối với người có công và đối tượng bảo trợ xã hội được chú trọng. Trong 5 năm, toàn huyện đã tổ chức 68 lớp dạy nghề cho lao động nông thôn với 1.444 người tham gia; đã giới thiệu việc làm cho 10.200 người lao động làm việc ở trong và ngoài tỉnh, xuất khẩu lao động 191 người. Đến cuối năm 2020, tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện giảm còn 3,77%, bình quân hàng năm giảm 2,54% (Nghị quyết đề ra giảm 2%). Trong 5 năm, bằng nhiều nguồn vốn, huyện đã hỗ trợ xây dựng 522 nhà ở với kinh phí 19,3 tỷ đồng cho hộ nghèo, hộ chính sách và đồng bào dân tộc thiểu số. Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tiếp tục được quan tâm, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Trong 5 năm qua đã phối hợp tổ chức khám sàn lọc tim bẩm sinh cho 135 trẻ, đưa trẻ đi phẫu thuật vá sứt môi hở hàm ếch 16 trẻ, trao tặng 119 xe đạp và hơn 1.300 suất quà cho trẻ em với tổng kinh phí 853 triệu đồng. Các chính sách ưu đãi người có công và các chính sách cho đối tượng bảo trợ xã hội được quan tâm thực hiện đầy đủ, kịp thời. Các hoạt động nhân đạo, từ thiện tiếp tục được đẩy mạnh. Đời sống của đại bộ phận Nhân dân trong huyện ổn định và từng bước được cải thiện, nhất là các đối tượng thuộc diện chính sách xã hội.

2.3. Lĩnh vực quốc phòng - an ninh

Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện có kết quả công tác quốc phòng - an ninh. Chất lượng tổng hợp, khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang huyện được nâng lên. Tổ chức thực hiện tốt công tác huấn luyện, xây dựng lực lượng vững mạnh và củng cố nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, tuần tra kiểm soát nắm tình hình, bảo vệ an toàn các mục tiêu trọng yếu. Xây dựng, củng cố lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên. Thường xuyên điều chỉnh, bổ sung các kế hoạch sẵn sàng chiến đấu. Thực hiện tốt các kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh, huấn luyện quân sự hàng năm. Hoàn thành tốt công tác

diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện và diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã theo cơ chế Nghị quyết 28-NQ/TW của Bộ Chính trị (Khóa X). Hàng năm, tổ chức giao quân đạt 100% chỉ tiêu trên giao.

Công tác đảm bảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được tăng cường. Chỉ đạo các lực lượng chức năng chủ động nắm tình hình, kịp thời phát hiện, xử lý các vụ việc liên quan đến dân tộc, tôn giáo, an ninh nông thôn và các hoạt động chống, phá của các phần tử xấu, không để bị động, bất ngờ và xảy ra điểm nóng về an ninh trật tự. Thường xuyên mở các đợt cao điểm ra quân tấn công trấn áp các loại tội phạm, tuần tra; kiểm soát đảm bảo an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ. Tỷ lệ điều tra khám phá tội phạm đạt và vượt chỉ tiêu đề ra (bình quân hàng năm đạt 80% trở lên). Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực an ninh trật tự, quản lý chặt chẽ các ngành nghề kinh doanh có điều kiện. Tai nạn giao thông kiềm chế và giảm trên cả 3 mặt (số vụ, số người chết và số người bị thương). Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được đẩy mạnh; các mô hình cụm dân cư tự quản về an ninh trật tự, mô hình camera an ninh được duy trì và nhân rộng. Xây dựng và triển khai thực hiện hoàn thành Kế hoạch thực hiện Đề án "Điều động Công an chính quy đảm nhiệm chức danh Công an xã" trên địa bàn, đến nay 100% xã, thị trấn đều có công an chính quy.

Công tác quốc phòng, an ninh được đảm bảo đã góp phần quan trọng giữ vững chủ quyền lãnh thổ, ổn định chính trị, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Lực lượng vũ trang huyện đã tham gia tích cực, có hiệu quả công tác phòng, chống và các hoạt động cứu trợ, cứu nạn, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn.

2.4. Lĩnh vực xây dựng chính quyền và công tác thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng, lãng phí, giải quyết khiếu nại tố cáo

Tiếp tục chỉ đạo củng cố kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền các cấp; rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị phục vụ cho yêu cầu nhiệm vụ mới. Ban hành các kế hoạch thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả" và Nghị quyết 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII "về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập". Đồng thời, đã xây dựng và thực hiện các Đề án: Hợp nhất Trạm Chăn nuôi và Thú y, Trạm Trồng trọt và BVTV, Trạm

Khuyến nông thành Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện; hợp nhất Trung tâm Văn hóa Thông tin - Thể thao và Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện thành Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao huyện; hợp nhất BQL dự án đầu tư xây dựng huyện, Trung tâm PTQĐ huyện, BQL các cụm công nghiệp huyện thành BQL dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện; hợp nhất 6 trường Tiểu học trên địa bàn các xã Tây Phú, Bình Tường, Bình Hòa thành 3 trường tiểu học theo quy mô mỗi xã một trường tiểu học.

Tiếp tục thực hiện công khai, minh bạch, đơn giản hóa thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế "một cửa", "một cửa liên thông", đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý nhà nước và tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020, Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 20/10/2016 của Tỉnh ủy và Kế hoạch của Huyện ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XIX Đảng bộ tỉnh về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ năng lực và đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được quan tâm thực hiện. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước được chú trọng và đạt được những kết quả tích cực.

Việc thực hiện phân cấp quản lý nhà nước giữa huyện - xã tiếp tục được đẩy mạnh theo hướng tăng cường thẩm quyền và trách nhiệm của chính quyền cơ sở. Triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, chỉ đạo của UBND tỉnh về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực và các quy định của pháp luật, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh thực hiện phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương; phân định rõ nhiệm vụ quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân huyện, của các phòng, ban, ngành và của Ủy ban nhân dân cấp xã, đảm bảo tăng tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, khả năng quản lý, điều hành của mỗi cấp. Các lĩnh vực đã tập trung phân cấp là quản lý ngân sách nhà nước, quản lý đầu tư, quản lý xây dựng. Trong quá trình thực hiện phân cấp, hạn chế hình thức ban hành văn bản chấp thuận hoặc cho ý kiến đối với những vấn đề đã phân cấp; chỉ thực hiện thẩm tra, thẩm định để kiểm soát, bảo đảm tính thống nhất về chất lượng, hiệu quả trong quản lý và tránh thất thoát lãng phí. Chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan quản lý nhà nước từ huyện đến xã tiếp tục được rà soát, loại bỏ chồng chéo, trùng lắp hoặc bỏ trống lĩnh vực quản lý, bảo đảm một việc chỉ do một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính và phù hợp với nội dung đã phân cấp.

Hoạt động thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng có chuyển biến tích cực. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân được thực hiện kịp thời, có hiệu quả. Trong 5 năm qua, toàn huyện đã tổ chức tiếp công dân định kỳ 2.656 đợt với 669 lượt công dân; tiếp dân thường xuyên 1.520 lượt với 1.768 công dân. Đã tiếp nhận và giải quyết 1.614/1640 đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh của công dân, đạt 98%. Chỉ đạo tiến hành 39 cuộc thanh tra, qua thanh tra phát hiện, thu hồi nộp ngân sách với số tiền sai phạm 1,38 tỷ đồng. Đồng thời, đã tổ chức nhiều cuộc thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, kiến nghị của công dân. Qua thanh tra đã kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những thiếu sót, các kết luận thanh tra và kiến nghị xử lý đều đúng pháp luật, góp phần ngăn ngừa tiêu cực, hạn chế, khuyết điểm trong công tác quản lý nhà nước.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong nhiệm kỳ qua, Ủy ban nhân dân huyện đã tập trung chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế huyện nhà vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, phần lớn các chỉ tiêu kinh tế - xã hội quan trọng đều đạt và vượt chỉ tiêu mà Nghị quyết của Huyện ủy và Hội đồng nhân dân huyện đề ra. Kinh tế tiếp tục tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng các ngành công nghiệp, dịch vụ; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được tập trung đầu tư, đáp ứng yêu cầu phát triển của huyện; bộ mặt đô thị, nông thôn có nhiều khởi sắc; các hoạt động giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, văn hóa - thể thao, thông tin - truyền thông, chăm sóc sức khỏe Nhân dân... có nhiều tiến bộ; an sinh xã hội cơ bản ổn định; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân tiếp tục được cải thiện và có mặt được nâng cao. Quốc phòng được củng cố; an ninh chính trị được giữ vững; trật tự an toàn xã hội cơ bản đảm bảo. Công tác xây dựng chính quyền đạt được nhiều kết quả tích cực. Những thành tựu đạt được đã tạo tiền đề quan trọng cho sự phát triển nhanh và bền vững của huyện trong những năm tới.

Công tác cải cách hành chính được các cấp, các ngành tập trung triển khai thực hiện đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực, đã tác động tích cực đến quyết tâm của chính quyền các cấp trong việc nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp, nhằm hướng tới mục tiêu xây dựng nền hành chính trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn cấp huyện và UBND các địa phương từng bước được tinh gọn. Cơ chế quản lý các đơn vị sự nghiệp công

lập tiếp tục được đổi mới, tăng dần tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, giảm dần phụ thuộc vào ngân sách nhà nước. Việc phân cấp, ủy quyền quản lý giữa các cấp chính quyền được mở rộng theo hướng cơ quan nào, cấp nào làm tốt thì ủy quyền, phân cấp cho cơ quan đó, cấp đó thực hiện.

Ủy ban nhân dân huyện thực hiện nghiêm túc chế độ hội họp, thông tin, báo cáo theo quy chế; việc phân công, phân nhiệm ngày càng rõ ràng và cụ thể, đảm bảo tính thống nhất trong công tác chỉ đạo, điều hành chính quyền, đồng thời đề cao tinh thần trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ được giao; tập trung cải tiến lề lối làm việc, phát huy tốt vai trò tham mưu của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân. Hoạt động của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân đảm bảo dân chủ, đổi mới, đề cao tinh thần trách nhiệm, sâu sát cơ sở. Hầu hết các thành viên Ủy ban nhân dân đã phát huy tốt vai trò, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được phân công. Nhiều cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện đã kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các biện pháp, giải pháp để giải quyết có hiệu quả những vấn đề bức xúc của Nhân dân trong lĩnh vực, địa bàn quản lý.

2. Hạn chế, khuyết điểm

- Kinh tế của huyện tuy có tộc độ tăng trưởng khá, nhưng chưa có tính đột phá và thiếu bền vững; một số tiềm năng và lợi thế của huyện chưa được phát huy đúng mức, nhất là lĩnh vực du lịch; kết cấu hạ tầng có nơi chưa được đầu tư đồng bộ và chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Cơ cấu lao động chuyển dịch theo định hướng chậm.

- Công nghiệp phát triển chưa mạnh, năng lực cạnh tranh của sản phẩm công nghiệp còn hạn chế; việc thu hút đầu tư còn nhiều khó khăn, nhất là thu hút các dự án lớn, mang tính động lực. Dịch vụ, du lịch phát triển nhưng chưa trở thành ngành kinh tế quan trọng của huyện. Sản xuất nông nghiệp còn nhỏ lẻ, chưa hình thành các chuỗi liên kết trong sản xuất một cách bền vững. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản và môi trường có lúc, có nơi chưa tốt.

- Chất lượng giáo dục và đào tạo có mặt còn hạn chế. Cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động văn hóa, thể dục thể thao ở một số nơi còn thiếu, hiệu quả sử dụng thấp. Chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân chưa đáp ứng yêu cầu. Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động chưa thực sự bền vững. Đời sống của một bộ phận dân cư nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn.

- Cải cách hành chính có mặt còn thấp; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

trên một số lĩnh vực và ở một số phòng, ban, ngành, địa phương chưa cao.

3. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm

Nguyên nhân của những khuyết điểm, hạn chế nêu trên, ngoài yếu tố khách quan là do tình hình khó khăn chung của kinh tế trong nước và trong tỉnh, thời tiết khí hậu không thuận lợi, tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp…còn do yếu tố chủ quan đó là: Công tác chỉ đạo, điều hành có lúc chưa thực sự chủ động; sự phối hợp trong tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ giữa các cấp, các ngành và các địa phương có lúc chưa chặt chẽ; năng lực tổ chức thực hiện và tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ của một số cán bộ, công chức, người đứng đầu ở một số ngành, địa phương chưa cao; việc chỉ đạo xử lý một số vấn đề tồn tại chưa tập trung và thiếu kiên quyết; cơ sở vật chất, nguồn nhân lực còn thiếu, chưa đáp ứng so với yêu cầu đặt ra ngày càng cao.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Từ thực tiễn quá trình tổ chức, hoạt động và điều hành của UBND huyện trong nhiệm kỳ qua, UBND huyện rút ra một số bài học kinh nghiệm đó là:

1. Phải có sự chuyển biến mạnh mẽ trong tư duy, nhận thức và phải có khát vọng cũng như quyết tâm chính trị cao của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cấp, các ngành, các địa phương trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Phải vận dụng sáng tạo, linh hoạt, hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước vào thực tiễn và quá trình phát triển của địa phương.

2. Cần bám sát, nắm chắc, dự báo đúng diễn biến tình hình và điều kiện thực tế ở địa phương để kịp thời đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp và tập trung chỉ đạo quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm trong giải quyết các vấn đề nảy sinh.

3. Cùng với việc huy động nguồn nội lực, cần phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương một cách chủ động; tích cực tranh thủ sự hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh và thu hút các nguồn lực khác trong đầu tư phát triển kinh tế - xã hội.

4. Phát triển kinh tế phải gắn với đảm bảo quốc phòng - an ninh, bảo vệ môi trường sinh thái, giải quyết tốt các vấn đề xã hội, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân; chăm lo đời sống người nghèo, gia đình chính sách, đồng bào dân tộc thiểu số; tạo nền tảng xã hội vững chắc để phát triển bền vững.

5. Kịp thời xây dựng chương trình, kế hoạch để cụ thể hoá các nghị quyết của cấp trên, của Huyện ủy và Hội đồng nhân dân cùng cấp; định kỳ sơ, tổng kết những việc làm được, chưa làm được để rút kinh nghiệm và có định hướng tổ chức, triển khai thực hiện trong những năm tiếp theo cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Trên đây là báo cáo tổng kết tình hình tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân huyện nhiệm kỳ 2016 - 2021, kính báo cáo Hội đồng nhân dân huyện./.

Nơi nhận:
- Hội đồng nhân dân huyện;
- CT và các PCT UBND huyện;
- CPVP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phan Chí Hùng